

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG”

Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025.

**Tên hoạt động học: Trò chuyện về con vật nuôi trong rừng**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

### **I.Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính.
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh cho trẻ
- Giáo dục kỹ năng sống: Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

### **II.Chuẩn bị**

- Đồ dùng của cô: Hình chiếu một số con vật sống trong rừng.
- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình

### **III. Tổ chức**

#### **\*Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”.
- Các con vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?
- Những con vật này sống ở đâu?
- Trong rừng còn có những con vật nào nữa?
- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

#### **\*Hoạt động 2: Quan sát và đàm thoại về một số con vật sống trong rừng:**

##### **+ Quan sát con khỉ:**

- Cô đọc câu đố:  
“Con gì chân khéo như tay  
Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo? (Con khỉ)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ:

- Con khỉ có những bộ phận gì?

- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)

- Khỉ thích sống ở đâu?

- Khỉ di chuyển bằng cách nào?

- Khỉ thích ăn gì? (Khỉ thích ăn các loại quả.)

- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

+ **Quan sát Con voi:**

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình

Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?”

Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào?

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào?

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân?

+ Da voi màu gì?

+ Con voi ăn gì?

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ?

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

- Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ?

- Cho cả lớp đọc thơ “Con voi”.

+ **Quan sát con báo:**

- Cô trẻ quan sát con báo và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì?

+ Con báo có những bộ phận gì?

+ Lông báo như thế nào?

+ Con báo có mấy chân?

+ Con báo ăn gì?

+ Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.

+ Báo là động vật hiền lành hay hung dữ?

- Cô khái quát lại: Báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác. Báo có 4 chân, lông của báo có đốm, báo leo trèo rất giỏi. Báo đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

+ **Quan sát con hổ:**

- Cô đọc câu đố:

“Lông vàng, lông vện, mắt xanh

Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi

Thỏ, nai gặp phải, hỡi ôi!

Muôn thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng

Là con gì?

(Con hổ)

- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì?

+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông hổ có màu gì?

+ Hổ có mấy chân?

+ Con hổ kêu như thế nào?

+ Con hổ ăn gì?

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?

- Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc.

Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cạp. Ngoài báo và hổ còn có con vật nào ăn thịt nữa?

### **\*Hoạt động 3: So sánh**

- So sánh con con khỉ và con hổ

Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

Khác nhau: + Hình dáng: to lớn/nhỏ nhắn; màu lông

+ Thức ăn: Ăn thịt/Ăn hoa quả

+ Khả năng vận động: Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo

### **\* Củng cố: Trò chơi “Thì xem ai nhanh”**

- Cô cho mỗi trẻ 1 rô có tranh lô tô về các con vật sống trong rừng rồi về chỗ ngồi.

+ Lần 1: Cô nói tên con vật và trẻ nhanh tay chọn lô tô con vật đó.

+ Lần 2: Cô nói đặc điểm của con vật rồi trẻ chọn lô tô con vật tương ứng.

### **\* Mở rộng – Giáo dục**

- Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình, gọi tên các con vật khác.

- Cô nhấn mạnh: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...

- Giáo dục: Các con ạ! Những loại động vật sống trong rừng đều mang lại những lợi ích riêng cho chúng ta: Voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi, hổ, khỉ, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...

Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta Không đến gần mà phải kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn

- Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú

### **\*Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập**

#### **\* Trò chơi: “Xếp bàn ăn cho các con vật”**

- Giới thiệu trò chơi

- Phát lô tô các con vật cho trẻ

- Phân loại theo 1 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật biết leo trèo vào một bàn, các con vật không biết leo trèo vào một bàn.

- Phân loại theo 2 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật hiền lành

+ ăn cỏ, hoa quả vào một bàn, các con vật hung dữ + ăn thịt vào một bàn.

**\* Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật”**

- Giới thiệu trò chơi , hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô mời 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn, bật qua vòng để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian, đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (2 lần).

- Cô kiểm tra kết quả chơi, cho trẻ nhắc lại các thức ăn phù hợp với các con vật vừa đem lên, khen ngợi, động viên trẻ.

**\* Kết thúc:**

- Cho trẻ hát bài Chú voi con ở Bản Đôn

- Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....  
.....

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....  
.....

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....  
.....

**Thứ 3 ngày 25 tháng 02 năm 2025**

**Tên hoạt động học: Bật tại chỗ**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**(Quyển 6: Vui chơi giải trí)**

**- I. Mục đích- yêu cầu:**

-Trẻ biết tên vận động, trẻ biết nhún chân bật nhảy tại chỗ

- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn chân để thực hiện vận động. Phát triển cơ chân và khả năng định hướng cho trẻ.

Trẻ mạnh dạn , tự tin, hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

-Địa điểm sân tập sạch sẽ thoáng mát

**III. Tổ chức:**

**\* Hoạt động 1. Khởi động :**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm

**\*Hoạt động 2: Trọng động**

+ **BTPTC :**

+ **Bài tập phát triển chung:**

-Tay : Bật chéo 2 tay trước ngực

-Bụng: 2 tay đưa ra sau lưng cúi gập người về phía trước;

-Chân: Ngồi tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi.

Bật : Bật sang phải- bật lại chỗ cũ.( ĐTNM)

(Tập theo nhịp đếm của cô 2 lần x 4 nhịp.)

-Tập kết hợp với bài hát ““Chú khỉ con ””

**+VĐCB: Bật tại chỗ**

- Cô giới thiệu tên vận động

-Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích

- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác:

+ TTCB: Khi có hiệu lệnh một tiếng xắc xô, từ đầu hàng cô tiến đến vạch xuất phát, hai chân chụm hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng về phía trước.

+ Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô: Cô nhún 2 chân xuống và bật lên cao bằng 2 chân, bật xong cô tiếp đất bằng hai mũi bàn chân sau đó đến cả bàn chân sau đó về cuối hàng

- Gọi hai trẻ khá lên tập

- Gọi lần lượt từng trẻ ở hai hàng lên tập.

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

- Lần 2: Cô cho hai đội thi đua bật để lấy thức ăn về cho con vật trong rừng.

- Cô nhận xét và động viên trẻ

- Cô hỏi lại tên vận động vừa học

**+ Cô hỏi trẻ: qua việc các con được thể hiện bài tập khỏe đẹp và tài năng “Bật tại chỗ”, điều này có nghĩa là các con có quyền gì nhỉ: Quyền được thể hiện tài năng và năng khiếu của mình.**

**+ TCVD : Trò chơi : Kéo co.**

-Cô giới thiệu luật chơi cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm cô chọn một bạn khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

-Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần,cô khuyến khích động viên khen trẻ .

- Các con có cảm nhận gì khi được chơi trò chơi, ...điều này có nghĩa là các con đã được trao quyền gì nhỉ? **Quyền vui chơi giải trí**

=>Qua hoạt động hôm nay các con được trao quyền gì : Quyền vui chơi giải trí và phát triển năng khiếu....Như vậy là trong mỗi trẻ em chúng ta đều có quyền được tham gia vui chơi giải trí và phát triển năng khiếu của bản thân đây.

**\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân tập 1,2 vòng

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....  
.....  
.....

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....  
.....  
.....

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....  
.....  
.....

**Thứ 4 ngày 26 tháng 02 năm 2025**

**Tên hoạt động học : Truyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ**  
**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ.**

**I.Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên truyện,hiểu nội dung truyện, tên các nhân vật trong truyện .
- Luyện kỹ năng ghi nhớ có chủ định, trả lời câu từ mạch lạc lưu loát .
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình, bác gấu,2,chú thỏ .
- Truyện tranh : “Bác gấu đen và hai chú thỏ”
- Các con rối, bác gấu,2,chú thỏ ..
- Khung rối cảnh minh họa để diễn rối .

**III. Hoạt động:**

**\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cho trẻ hát: "Đố bạn"
- Các con vừa hát bài gì?
- Bài hát nhắc tới những ai?
- Bài hát miêu tả dáng đi của bác gấu đen như thế nào?
- Cô dẫn dắt giới thiệu câu chuyện: “Bác gấu đen và hai chú thỏ”

**\*Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe**

-Cô kể lần 1

- Tóm tắt nội dung: Câu chuyện kể về Bác Gấu đen đi chơi rừng bị mưa ướt. Bác đến nhà Thỏ Nâu và Thỏ Trắng để xin trú

nhờ. Thỏ Nâu không cho Bác trú nhờ, còn thỏ Trắng thì cho Bác trú nhờ. Đến đêm, nhà Thỏ Nâu bị đổ, Thỏ Nâu tìm đến nhà Thỏ Trắng, được Thỏ Trắng và Bác Gấu giúp đỡ. Thỏ Nâu cảm thấy ân hận vì không cho Bác Gấu vào nhà và muốn xin lỗi Bác.

-Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa

**\*Hoạt động 3: Đàm thoại**

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào ?

- Vì sao bác Gấu đen phải tìm chỗ trú nhờ?

- Bạn Thỏ trắng đã làm gì để giúp đỡ bác Gấu?

- Được bạn Thỏ trắng giúp đỡ, thái độ của bác Gấu như thế nào?

- Bạn Thỏ nâu trong chuyện là người như thế nào?

- Vậy chúng mình phải học tập ai trong câu chuyện? Vì sao?

- Giáo dục trẻ: Khi thấy người khác gặp khó khăn, không được ích kỷ chỉ nghĩ cho riêng mình, mà chúng mình phải biết giúp đỡ mọi người, khi người khác giúp mình thì mình phải biết nói lời cảm ơn, và đặc biệt khi làm điều gì có lỗi chúng mình phải biết nhận lỗi và sửa lỗi nhé!

- Cô kể truyện lần 3 bằng sa bàn rối:

\* **KTTH:** Cô cho trẻ đóng làm bác gấu và đi vào rừng.

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....

**Thứ 5 ngày 27 tháng 02 năm 2025**

**Tên hoạt động: Dạy KNCH: “Voi làm xiếc”**

**Nghe hát: "Chú voi con ở bản Đôn" -**

**TCÂN: "Ai nhanh hơn"**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Quyền 5: Quyền được giáo dục, học  
tập và phát triển năng  
khiếu.**

**I. Mục đích – Yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát thuộc lời, đúng giai điệu bài hát.
- Rèn kỹ năng tự tin thể hiện bài hát, hát rõ lời bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.

## **II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát: “Voi làm xiếc”, "Chú voi con ở bản Đôn"-.
- 6-7 Vòng thể dục.
- Trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái

## **III. Tổ chức**

### **\*Hoạt động 1: Trò chuyện về chủ đề**

- Cô đọc trẻ câu đố về con voi
- Cô đọc các con là con gì?
- Con voi sống ở đâu?
- Ngoài voi ra trong rừng còn có những con vật nào ?
- Hôm nay cô con mình cùng hát bài hát: “Voi làm xiếc”- Nhạc sĩ: Phạm Hiền

### **\*Hoạt động 2: Dạy hát: “Voi làm xiếc”**

- Cô hát cho trẻ nghe với nhạc lần 1
- Cô giảng nội dung bài hát: Voi rất nặng và to nhưng voi lại rất khéo léo đi được trên một sợi dây chính làm cho các bạn nhỏ rất thích và khen voi thật tài...
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cho cả lớp cùng hát bài hát :
- + Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 lần không nhạc
- + Cô cho trẻ hát 2 lần với nhạc
- Cô cho trẻ hát tổ, nhóm, cá nhân (Cô nhận xét, sửa sai, khích lệ trẻ)
- Cô cho 1 trẻ hát tốt lên hát 1 lần
- Cùng cô: Các con vừa hát bài gì? Của nhạc sĩ nào?
- Bài hát sẽ hay hơn khi được kết hợp với vận động vỗ tay theo nhịp.
- Cô cho cả lớp vỗ tay theo nhịp cùng cô 1 lần
- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả.

+ Cô hỏi trẻ qua việc các con được thể hiện bài hát “Voi làm xiếc”, điều này có nghĩa là các con có quyền gì nhỉ: Quyền được học tập và phát triển năng khiếu của mình.

**\*Hoạt động 3: Trò chơi: Voi nghe tiếng hát nhảy vào chuồng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: Cô đó chuẩn bị một số vòng tròn mỗi một vòng tròn tượng trưng cho một chuồng voi. Nhiệm vụ của chúng mình mỗi bạn sẽ đóng vai một chú voi và nghe cô hát. Khi cô hát nhỏ chúng mình đi xung quanh vòng tròn , khi cô hát to và nhanh các con phải nhanh chân mỗi bạn nhảy vào một vòng tròn và nếu bạn nào không tìm cho mình một vòng tròn làm chuồng thì bạn đó thua cuộc phải nhảy lò cò xung quanh các bạn một vòng.

- Cho tổ chức trẻ chơi 3-4 lần ( cô chú ý bao quát , khuyến khích trẻ chơi tốt.)

- Các con có cảm nhận gì khi chơi xong trò chơi? ...điều này có nghĩa là các con đã được trao quyền gì nhỉ? **Quyền vui chơi giải trí**

=>Qua hoạt động hôm nay các con được trao quyền gì : Quyền vui chơi giải trí, quyền Giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu.

**\*Hoạt động 4 : Nghe hát : "Chú voi con ở bản Đôn" - Phạm Tuyên**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả

- Cô hát lần 1

- Giảng nội dung bài hát : Có một chú Voi con ở bản Đôn rất đáng yêu,chú chưa có ngà và rất ham ăn lại ham chơi. Bạn nhỏ chúc Voi con mau lớn có đôi ngà to để kéo gỗ giúp dân làng đấy.

- Cô hát lần 2 kết hợp động tác múa minh họa

-> KTTH : Cô và trẻ cùng nhau làm những chú Voi đi vào rừng..

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....

**Thứ 6 ngày 28 tháng 02 năm 2025**

**Tên hoạt động học : Đồng dao: Con vỏi con vỏi.**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ.**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao. Trẻ thuộc và hiểu nội dung bài đồng dao.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình khu rừng
- Nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh, Chú vỏi con”.

**III. Hoạt động:**

**\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô ra câu đố:

Bốn chân như bốn cột nhà  
Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau  
Vòi dài vắt vẻo trên đầu  
Trong rừng thích sống với nhau từng đàn.  
Là con gì?

- Con voi là con vật sống ở đâu?
- Dẫn dắt trẻ đến với bài đồng dao “ Con voi con voi”.

**\* Hoạt động 2: Trẻ đọc bài đồng dao**

- Cô đọc bài đồng dao 1 lần kết hợp cử chỉ, điệu bộ
- Giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao kể về con voi có 2 chân trước, 2 chân sau và đuôi con voi...
- Cô đọc lần 2 : Kết hợp với mô hình ( cô vừa đọc bài đồng dao vừa chỉ vào từng bộ phận của con voi).
- Cho cả lớp đọc cùng cô 3,4 lần
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ)

**\* Đàm thoại :**

- Bài đồng dao nói về con gì?
- Con voi có cái gì đi trước?
- Hai chân trước làm sao?
- Hai chân sau như thế nào?
- Còn cái gì đi sau rớt?

**\* KTTH:** Cô và trẻ cùng nhau đọc lại bài đồng dao 1 lần cô kết hợp gõ phách tre.

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....

.....  
.....  
*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*  
.....  
.....  
.....

.....  
*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*  
.....  
.....  
.....

**HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN**

**GIÁO VIÊN**